

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HS-PT
Ngày 23 tháng 05 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Trưởng.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Mạnh Hùng và ông Nguyễn Đức Thủy.

Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Quang Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 05 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 28/2021/TLPT-HS ngày 24 tháng 04 năm 2023 đối với bị cáo Bùi Ngọc Th và Trương Xuân T, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2023/HS-ST ngày 16/03/2023 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Bùi Ngọc Th, sinh năm 1971 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Y, xã H, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Q và bà Bùi Thị H; vợ là Nguyễn Thị H1 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/11/2022 đến ngày 03/12/2022 được cho tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

2. Trương Xuân T, sinh năm 1992 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn T.Đ, xã K, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn X và bà Quán Thị Tr; vợ là Bùi Thị Th1 và có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 47/2019/HS-PT ngày 04/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt 12 tháng tù về tội “*Đánh bạc*”, chấp hành xong án phạt tù ngày 11/11/2020 (đã được xóa án tích). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/11/2022 đến ngày 03/12/2022 được cho tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 04 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 26/11/2022, Bùi Ngọc Th và Trương Xuân T đang ngồi uống nước tại nhà Th ở thôn Y, xã H, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam thì Bùi Văn Hòa, Vũ Văn Phúc và Bùi Văn Dũng lần lượt đến nhà Th chơi. Trong khi ngồi nói chuyện, Th nói “Làm tí liêng cho vui”, T, Bùi Văn Hòa, Phúc, Dũng đều đồng ý. Th lấy 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài ở sập gỗ cạnh đó rồi cả 05 đối tượng cùng ngồi lên chiếc chiếu nhựa trải sẵn ở nền phòng khách để đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi “Liêng”. Khoảng 30 phút sau, Nguyễn Văn Hoà đến nhà Th chơi, khi thấy các đối tượng đang đánh bạc được thua bằng tiền thì cũng ngồi xuống tham gia cùng. Đến khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Kim Bảng phối hợp cùng Công an xã Hoàng Tây phát hiện, bắt quả tang. Và tiến hành thu giữ vật chứng thu giữ gồm: Thu trên chiếu 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài niêm phong ký hiệu M1, số tiền 600.000 đồng niêm phong ký hiệu M2; kiểm tra tại vị trí ngồi của các đối tượng, thu giữ của Bùi Ngọc Th số tiền 3.700.000 đồng niêm phong ký hiệu M3, Nguyễn Văn Hoà số tiền 4.400.000 đồng niêm phong ký hiệu M4, Bùi Văn Hoà số tiền 5.000.000 đồng niêm phong ký hiệu M5, Trương Xuân T số tiền 4.800.000 đồng niêm phong ký hiệu M6, Vũ Văn Phúc số tiền 3.500.000 đồng niêm phong ký hiệu M7, Bùi Văn Dũng số tiền 4.500.000 đồng niêm phong ký hiệu M8; 01 chiếu nhựa kích thước (1,6x1,8)m.

Quá trình điều tra làm rõ: Tổng số tiền các đối tượng khai nhận sử dụng vào việc đánh bạc là 26.500.000đ(Hai mươi sáu triệu, năm trăm nghìn đồng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2021/HS-ST ngày 16/03/2023, Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với tất cả các bị cáo. Căn cứ thêm điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Bùi Ngọc Th, Nguyễn Văn Hoà, Vũ Văn Phúc, Bùi Văn Dũng. Căn cứ thêm điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Hòa. Căn cứ thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Bùi Ngọc Th. Căn cứ thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Bùi Văn Hòa. Căn cứ Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Bùi Ngọc Th, Bùi Văn Hòa, Trương Xuân T. Căn cứ Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Vũ Văn Phúc, Bùi Văn Dũng, Nguyễn Văn Hòa. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về hình sự: Tuyên bố các bị cáo Bùi Ngọc Th, Nguyễn Văn H, Bùi Văn H, Vũ Văn Ph, Bùi Văn D, Trương Xuân T phạm tội "*Đánh bạc*".

- Xử phạt bị cáo Bùi Ngọc Th 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 26/11/2022 đến ngày 03/12/2022.

- Xử phạt bị cáo Trương Xuân T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 26/11/2022 đến ngày 03/12/2022.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn quyết định tội danh, hình phạt đối với các bị cáo Bùi Văn Hòa, Vũ Văn Phúc, Bùi Văn Dũng, Nguyễn Văn Hòa; xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 20/03/2023, các bị cáo Bùi Ngọc Th và Trương Xuân T đều có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Bùi Ngọc Th và Trương Xuân T khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo T thừa nhận bị cáo có nhân thân xấu không có tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Th có bố đẻ tham gia kháng chiến, được tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước, gia đình bị cáo khó khăn, và là lao động chính đề nghị giảm hình phạt và xin hưởng án treo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356 (đối với T); điểm e khoản 1 Điều 357 (đối với Th) Bộ luật Tố tụng Hình sự. Không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo Trương Xuân T. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2021/HS-ST ngày 16/03/2023 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam về hình phạt đối với Trương Xuân T.

Chấp nhận một phần kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Bùi Ngọc Th. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2021/HS-ST ngày 16/03/2023 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam về hình phạt đối với Bùi Ngọc Th.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s (thêm điểm i đối với bị cáo Th) khoản 1 (thêm khoản 2 đối với bị cáo Th) Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 (đối với bị cáo T); Điều 65 (đối với bị cáo Th) Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Bùi Ngọc Th và Trương Xuân T phạm tội "*Đánh bạc*".

Xử phạt bị cáo Bùi Ngọc Th 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 42 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị

cáo Th cho UBND xã nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Xử phạt bị cáo Trương Xuân T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 26/11/2022 đến ngày 03/12/2022.

Bị cáo T phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Th không phải chịu án phí phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Bùi Ngọc Th, Trương Xuân T trong thời hạn luật định, nội dung đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 332 Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy, đơn kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ, được cấp phúc thẩm xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm: Các bị cáo Bùi Ngọc Th, Trương Xuân T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm. Lời khai của các bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 26/11/2022, tại nhà của Bùi Ngọc Th ở thôn Y, xã H, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, các bị cáo Bùi Ngọc Th, Nguyễn Văn Hoà, Bùi Văn Hoà, Vũ Văn Phúc, Bùi Văn Dũng, Trương Xuân T đã sử dụng 26.500.000 đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức chơi “*Liêng*” đến khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Kim Bảng phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Xâm phạm đến trật tự trị an xã hội nên cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo:

Các bị cáo không phải chịu tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ các bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Th phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, gia đình bị cáo có công với cách mạng (Bố đẻ bị cáo là ông Bùi Văn Quất tham kháng chiến chống Mỹ cứu nước được tặng Huy chương kháng chiến); đây là tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này, các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội nên có tính chất đồng phạm giản đơn, không có bàn bạc trước. Bị cáo Th là người khởi xướng, trực tiếp tham gia đánh bạc cùng các bị cáo khác nên xếp vai trò đầu vụ, mức hình phạt cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với vai trò, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Th. Tuy nhiên, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo xin hưởng án treo.

Bị cáo Trương Xuân T trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, xếp vai trò thứ yếu. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu: Tại Bản án số 47/2019/HS-PT ngày 04/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt 12 tháng tù về tội “Đánh bạc”, chấp hành xong án phạt tù ngày 11/11/2020, mới được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân, lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên cần xử lý nghiêm đối với bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo T.

Về án phí phúc thẩm: Bị cáo T phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Th không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356 (đối với bị cáo T); điểm e khoản 1 Điều 357 (đối với bị cáo Th) Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo Trương Xuân T. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2021/HS-ST ngày 16/03/2023 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam về hình phạt đối với Trương Xuân T.

Chấp nhận một phần kháng cáo của Bùi Ngọc Th. Sửa Bản án Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2021/HS-ST ngày 16/03/2023 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam về hình phạt cho hưởng án treo đối với Bùi Ngọc Th.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s (điểm i đối với Th) khoản 1 (khoản 2 đối với Th) Điều 51; Điều 17; Điều 58 ; Điều 38 (đối với T); Điều 65 (đối với Th) Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về hình sự: Tuyên bố bị cáo Bùi Ngọc Th và Trương Xuân T phạm tội "Đánh bạc".

- Xử phạt bị cáo Bùi Ngọc Th 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 42 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Xử phạt bị cáo Trương Xuân T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 26/11/2022 đến ngày 03/12/2022.

Giao bị cáo Bùi Ngọc Th cho Ủy ban nhân dân xã Hoàng Tây, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trương Xuân T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn). Bị cáo Bùi Ngọc Th không phải nộp.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Phòng NVHS Công an tỉnh Hà Nam;
- Tòa án huyện Kim Bảng;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Chi cục THA DS huyện Kim Bảng;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, Tòa hình sự, Bộ phận HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc Trường